

ĐẢNG ỦY XÃ PHÚ-THỊ

\LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC GIÁO DỤC

PHÙNG VĂN BẠN

Bí thư đảng uỷ xã Phú-thị huyện Gia Lâm, Hà Nội

Phú - thị là một xã có gần bốn ngàn dân ở ngoại thành hà-Nội xã hoa trong thời kỳ bị đế quốc Pháp thống trị, hầu hết nhân dân chúng tôi đều mù chữ. Cả xã Phú - Thị và Kim-Son mới có một trường tiểu học. Tình trạng dốt nát và lạc hậu của người dân Phú-Thị xưa được phản ánh một phần trong câu ca:

Làm thân con gái làng Hàn

Cà sồng, nước lã đánh tràn cung mây

Nhưng ngày nay, tình hình đã khác hẳn. Chỉ bốn năm sau ngày thủ đô được giải phóng, xã Phú-Thị chúng tôi đã xoá được nạn mù chữ. Số trường học và học sinh tăng lên nhanh chóng. Từ hai lớp một với 72 học sinh trong năm học 1954-1955, đến nay chúng tôi đã có 27 lớp cấp một với 886 học sinh và lớp cấp hai với 444 học sinh.

Đạt được những thành tích trên đây là do đảng bộ và nhân dân xã chúng tôi đã tích cực thực hiện đường lối, mục tiêu, phương châm giáo dục của Đảng. về mặt này, đảng bộ chúng tôi đã rút ra được một số kinh nghiệm bước đầu trong công tác chỉ đạo của mình.

Quán triệt đường lối, phương châm giáo dục của Đảng là một quá trình đấu tranh lâu dài và gian khổ trong đảng bộ và nhân dân xã chúng tôi. từ năm 1960 về trước, chúng tôi không những không quan tâm đến công tác giáo dục nói chung, mà cũng ít chăm sóc tới việc học hành của con em mình. Từ cán bộ đến nhân dân đều cho rằng giáo dục học sinh là trách nhiệm của nhà trường. Đảng uỷ thờ ơ với công việc của nhà trường, không đặt vấn đề trường học vào trong chương trình công tác của mình.

Nhà trường làm tốt thì không động viên, gặp khó khăn không giúp đỡ, nhưng làm tốt thì đảng uỷ mời hiệu trưởng đến phê phán kiểm điểm. Có đồng chí cán bộ lãnh đạo còn nói chưa đưa được công tác giáo dục lên cũng chả chết ai, hoặc nói phải lo cho đầy cái dạ dày rồi hãy tính đến những việc khác. Nhân dân chỉ biết lo ăn mặc, sắm sửa giấy bút cho con em, còn học tốt hay không là do thầy. Do đó, không ai chăm lo dạy dỗ các em ngoài xã hội, không ít cháu phạm những thói hư tật xấu.

Từ năm 1961, được các chỉ thị nghị quyết của Đảng soi sáng, được sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp trên và sự cấp trên và sự cộng tác nhiệt tình của các cô giáo, thầy giáo địa phương đảng bộ chúng tôi đã đấu tranh phê phán những nhận thức không đúng nói trên.

Chúng tôi đã cùng nhau ôn lại nỗi tủi cực của mình trong cảnh sống dốt nát ngày xưa, kiểm lại những khó khăn trong công tác thực tế trước mắt do trình độ văn hoá thấp kém gây nên. Chúng tôi đã nghiêm khắc chỉ rõ cho nhau: Bản thân chúng ta dốt là do đế quốc, phong kiến gây nên, nhưng dưới chế độ xã hội chủ nghĩa ngày nay, nếu để cho con em chúng ta thất học là chúng ta có lỗi với Đảng, có tội với nhân nhân. Nhờ sự chuyển biến nhận thức như vậy, đảng bộ chúng tôi đã quyết định *đặt nhiệm vụ lãnh đạo giáo dục lên thành một nhiệm vụ lớn, coi trọng lãnh đạo giáo dục như lãnh đạo sản xuất nông nghiệp* và cử đồng chí đảng viên phụ trách tuyên giáo trực tiếp theo dõi và chỉ đạo công tác giáo dục trong xã.

Tuy đã có nghị quyết và cử người phụ trách, nhưng chúng tôi rất lúng túng trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục cũng như trong việc tổ chức, xây dựng và lãnh đạo trường học trong xã mình.

Đi sâu về mặt tổ chức của nhà trường, chúng tôi thấy ở ddaay chưa có đảng viên, hầu hết giáo viên còn trẻ, chi đoàn thanh niên lao động lại chưa được củng cố. Chúng tôi nhận thức rằng muốn lãnh đạo được thì phải có lực lượng nòng cốt của mình ở trong trường. Do đó, đối với

chúng tôi, **vấn đề quan trọng hàng đầu là phải làm công tác phát triển Đảng**, xây dựng tổ chức đảng và củng cố vững chắc chi đoàn thanh niên ở nhà trường.

Nhưng ngay trong vấn đề này, nhiều đảng viên, kể cả cấp uỷ viên cũng có những nhận thức không đúng, như cho rằng mình làm nông nghiệp chỉ nên phát triển đảng trong xã viên, hoặc giáo viên thuộc thành phần tiểu tư sản khó giáo dục, v.v... Chúng tôi đã giúp nhau uốn nắn những quan niệm lệch lạc về công tác xây dựng Đảng, bàn những biện pháp cụ thể trong việc phát triển đảng ở trường học.

Quá trình xây dựng tổ chức đảng ở trường học đồng thời là quá trình làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ngày càng gắn bó với trường học, là quá trình xây dựng đội ngũ giáo viên trong trường.

Chúng tôi đã thực hiện một số biện pháp tích cực trong việc giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đồng thời cũng chuẩn bị cho giáo viên có đủ điều kiện để kết nạp vào Đảng.

Thông qua đồng chí hiệu trưởng, chúng tôi đã bước đầu đánh giá đội ngũ giáo viên, lập các nhóm tu dưỡng ở trong trường. Chúng tôi phân công nhau theo sát các nhóm này, tìm hiểu công việc và tâm tư của từng người, giúp anh chị em làm tốt công tác ở trường lớp, biết các vận động quần chúng ở trong ngoài nhà trường... Trong thời gian, đảng uỷ đã phân loại và chuyển dần một số anh chị em có những cố gắng nổi bật lên hàng ngũ đối tượng kết nạp đảng để có những biện pháp bồi dưỡng tích cực hơn.

Chúng tôi đã thực hiện việc kết nghĩa giữa từng cán bộ ở xã với từng giáo viên. Nội dung kết nghĩa là giáo viên giúp cán bộ xã về mặt văn hoá, cán bộ xã giúp đỡ giáo viên về mặt bồi dưỡng quan điểm, lập trường tư tưởng. Chúng tôi đã tổ chức lễ kết nghĩa, nói lên truyền thống và những đặc điểm của xã để anh chị em hiểu địa phương hơn, đồng thời công bố danh sách ai kết nghĩa với ai. Lúc đầu, cả đôi bên còn ngần ngại,

nhưng về phía địa phương, chúng tôi đã chủ động gần gũi các thầy giáo, khi hỏi việc này, lúc giúp việc kia. Do đó, quan hệ giữa hai bên ngày càng gắn bó, đảng uỷ nắm đội ngũ giáo viên tương đối chắc.

Để các thầy giáo gần gũi quần chúng và thực tiễn sản xuất ở địa phương hơn chúng tôi đã đưa *anh chị em về ở với dân*. Một số thầy giáo ngại sống như vậy sẽ không thoải mái, sợ va chạm phong tục tập quán của dân. Nhưng chúng tôi một mặt làm công tác chủ trương, một mặt căn cứ vào tính tình và tác phong từng thầy giáo, bố trí các đồng chí đến ở trong các gia đình cán bộ, gia đình tốt. Kết quả là giáo viên và quần chúng thông cảm nhau hơn, giáo viên hiểu rõ từng gia đình học sinh và nhân dân trong thôn, xóm, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tích cực tham gia các công tác trong thôn xóm. Các đồng chí Cáp, Lễ, Hoà... tuy ở ngay xã bên cạnh, nhưng vẫn ở lại ăn ở với dân, cùng chúng tôi làm các việc ở địa phương, kiểm tra đôn đốc các cháu học tập. Nhiều thầy giáo đã cùng chúng tôi tích cực tham gia giải quyết những hậu quả, giải quyết đồ dùng, sách vở cho học sinh sau mỗi lần bị địch đánh phá... Do hiểu rõ hoàn cảnh của nhân dân và học sinh, các đồng chí càng thương yêu học sinh, gắn bó với địa phương, càng yêu nghề, yêu trẻ, phấn khởi công tác.

Chúng tôi còn tăng cường mối liên hệ với các gia đình và cơ quan lãnh đạo ở quê các thầy giáo, nhằm tạo thêm lực lượng động viên và giáo dục anh chị em. Nhân dân các ngày tết, ngày lễ lớn, chúng tôi đã viết thư hỏi thăm sức khoẻ và báo công của thầy giáo tới gia đình và chính quyền ở quê từng người. Nhận được thư động viên và báo công của chúng tôi, bố đồng chí Kim Anh ở từ Liêm đã biên thư khuyên con yên tâm và tích cực phục vụ, làm cho đồng chí Kim Anh rất gắn bó với địa phương chúng tôi.

Ngoài ra, đảng bộ chúng tôi còn quan tâm đến đời sống vật chất của giáo viên, chúng tôi chăm lo đến nơi ăn, chốn ở của từng đồng chí, cố tạo cho các đồng chí có đầy đủ tiện nghi về mặt sinh hoạt, như giúp làm

hồ xí, làm giếng nước, nhà tắm khi các thầy giáo còn ở tập trung, hợp tác xã giúp đất và công cụ để giáo viên tự sản xuất, cải thiện đời sống, thăm hỏi khi ốm đau,...

Nhờ làm tốt những việc trên, chúng tôi đã cảm hoá được đội ngũ giáo viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của các thầy giáo làm cho anh chị em gắn bó với trường lớp và địa phương, nâng cao trình độ tư tưởng và nghề nghiệp... Chính nhờ đó, công tác phát triển Đảng trong giáo viên cấp một và cấp hai ở xã chúng tôi đã được đẩy mạnh một cách nhanh chóng và vững chắc.

Hiện nay, công tác phát triển đảng trong giáo viên ở đảng bộ xã chúng tôi đã đi vào nề nếp. Trong những năm qua, 15 trong số 44 giáo viên trường cấp một và cấp hai xã Phú-thị đã được kết nạp vào Đảng. Sự lớn mạnh về số lượng và chất lượng đảng viên cho phép chúng tôi thành lập riêng một chi bộ giáo viên trong đảng bộ xã. Khi còn ít đảng viên, các đồng chí sinh hoạt ghép với chi bộ nông nghiệp. Trong thực tế, việc tổ chức như vậy không giúp gì nhiều cho các đồng chí đó trong việc lãnh đạo trường học. Khi có hai đảng viên chính thức và hai đảng viên dự bị, chúng tôi thành lập chi bộ ghép giữa hai bộ phận trường học và y tế trong xã. ở đây, các đồng chí đã bước đầu làm được việc lãnh đạo công tác chuyên môn, song cũng chưa thật sâu sắc, giữa hai bộ phận chưa giúp nhau được nhiều. thấy tình hình như vậy, đảng bộ chúng tôi càng quyết tâm đầu mạnh phát triển Đảng trong giáo viên và tiến tới thành lập được chi bộ riêng như hiện nay. việc thành lập chi bộ riêng đó giúp đảng bộ chúng tôi chỉ đạo công việc của trường học được sâu sát, cụ thể, trực tiếp và toàn diện, đồng thời làm cho đảng bộ ngày càng quán triệt sâu sắc quan điểm mục tiêu và đường lối giáo dục của Đảng.

Đi đôi với việc xây dựng tổ chức Đảng, đảng uỷ chúng tôi đã chỉ đạo việc xây dựng và củng cố các tổ chức quần chúng trong trường. trong tình hình chi bộ chưa được xây dựng vững mạnh, củng cố các tổ chức

quần chúng là việc hết sức cần thiết, giúp chúng tôi có chỗ dựa để chỉ đạo các hoạt động trong trường. Chúng tôi tập trung vào việc xây dựng tổ chức đoàn và đội, đã phấn đấu đưa 100% số thầy giáo ở lứa tuổi thanh niên vào đoàn. Chúng tôi đã chỉ đạo việc phối hợp công tác giữa tổ chức đoàn ở trường và ở xã, xây dựng chi đoàn giáo viên nhà trường thành lực lượng nòng cốt trong các hoạt động ở trường, thành lực lượng xung kích tham mưu cho tổ chức đoàn của xã Phú thị trong việc chăm sóc các em. Chúng tôi chỉ đạo Đoàn thanh niên xã chăm lo xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phụ trách thiếu nhi có chất lượng, đưa các nữ thanh niên có phẩm chất, đạo đức tốt và có nhiệt tình sang phụ trách thiếu nhi, đồng thời tiến hành việc xây dựng đội nhi đồng ở các lớp cấp hai. Có lần, đảng uỷ chúng tôi phải dành cả buổi để bàn việc mua sắm khăn quàng đỏ cho các cháu trong dịp ra mắt của Đội thiếu niên và nhi đồng ở trường.

Ngoài ra, chúng tôi cũng có chỉ đạo các đồng chí ở trường củng cố vững chắc các tổ chức công đoàn, nữ công trong trường. Những việc làm trên đây đã góp phần đẩy mạnh các mặt hoạt động trong trường.

Học sinh cấp một và cấp hai hầu hết sống tại nhà, học tại xã. Mỗi ngày các cháu chỉ ở trường bốn, năm giờ, còn lại là sinh hoạt ở các gia đình. Do đó, muốn giáo dục các cháu có kết quả, phải phát động phong trào toàn dân tham gia giáo dục con em, phối hợp sự giáo dục gia đình với giáo dục của nhà trường.

Năm 1966, Đảng uỷ chúng tôi đã bàn vấn đề này. Chúng tôi thấy việc trước tiên là phải quán triệt mục tiêu đào tạo của trường, phải làm cho toàn thể đảng viên và nhân dân thông suốt mục tiêu đó thì mới có phương hướng hành động tốt. Về mặt đạo đức, mục tiêu đó đã thể hiện rõ ràng trong năm điều bác Hồ dạy thanh thiếu niên: Yêu tổ quốc; yêu đồng bào học tập tốt; lao động tốt; đoàn kết tốt, kỷ luật tốt; giữ vệ sinh thật tốt; khiêm tốn, thật thà, dũng cảm...

Chúng tôi đã tổ chức học tập trong đảng bộ và nhân dân về mục tiêu đào tạo của trường, cũng như yêu cầu và nội dung giáo dục phẩm chất, đạo đức đối với các cháu. Đảng uỷ chúng tôi đã chỉ đạo việc học tập này. Trong học tập, chúng tôi đã nêu gương những cháu học giỏi, chăm làm và ngoan hiền như Lê Thị Đạo, Nguyễn Thị Mến, Cao Thị Thơ... để nhân dân so sánh với con em mình và liên hệ đến việc giáo dục con em mình theo gương những học sinh điển hình.

Qua học tập, nhiều người đã thấy được trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con em. Mọi người đều hiểu rằng: với nội dung giáo dục đạo đức toàn diện như vậy, nếu không có sự giáo dục của xã hội và gia đình, các cháu không thể tiến bộ được. Có cụ còn nói: năm điều bác hồ dạy, mình thực hiện có tốt năm điều đó thì mới dạy được con cháu mình. Có người tự kiểm điểm còn hay đánh mắng con, không gương mẫu đối với con cái,... Đảng bộ và nhân dân chúng tôi càng thấm thía lời Bác dạy: muốn làm nhà thì phải mười năm trồng cây, muốn đào tạo con người thì phải trăm năm trồng người.

Tiếp đó, phối hợp với phòng y tế huyện và giáo viên, chúng tôi đã lần lượt tổ chức nói chuyện trong các hợp tác xã xoay quanh các chủ đề nuôi con khoẻ, dạy con ngoan; tổ chức hội nghị bàn việc nuôi dạy các cháu.

Năm 1966, Đảng uỷ chúng tôi đã có nghị quyết cụ thể về công tác giáo dục, trong đó nêu rõ: Phải nâng cao chất lượng giáo dục trên các mặt đức, trí, thể, mỹ; phải giữ gìn sức khoẻ cho các cháu, bảo đảm tẩy giun và chữa bệnh mắt hột cho các cháu; phải thanh toán nạn lao động quá sức đối với các cháu. Và đề ra mục tiêu phân đấu hết năm học 1967-1968 phải có 70% số cháu đạt danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”.

Nghị quyết này đã trở thành mục tiêu thi đua của các tổ chức quần chúng của từng phụ huynh trong xã. Chúng tôi chỉ đạo rất cụ thể khâu thực hiện này.

Đối với hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, ngoài ba nội dung quản lý sản xuất, quản lý tài vụ và quản lý lao động, chúng tôi đã thêm công tác thứ tư là quản lý giáo dục. Từng gia đình có nội dung thi đua thực hiện “năm tốt”, trong đó tiêu chuẩn thứ năm là “nuôi dạy con cái tốt”. Đối với phụ huynh học sinh, chúng tôi động viên nhau thực hiện quy ước “ba không” với nội dung là: không làm ồn ào, không lấy đèn và không sai vặt lúc con em học. Đến nay, quy ước này đã được nâng cao với nội dung là: Không để con em làm việc quá sức, không làm ồn ào, lấy đèn và sai vặt khi con đang học và không làm điều gì xấu để con bắt chước. Hoặc với đoàn viên thanh niên thì có phong trào “Anh Bắc-ly, chị Hải – Nhân”, học tập thanh niên bắc lý và Hải-nhân, tập trung công sức và đội ngũ việc nuôi dạy đàn em,...Nói chung, phong trào toàn dân chăm sóc con cái đã phát triển sâu rộng trong khi mọi tầng lớp nhân dân xã chúng tôi, không ai không thuộc câu ca:

Nhắc nhau nắm vững mục tiêu,

Giúp con thực hiện năm điều bác khuyên

Phong trào được phát động, các tổ chức và quần chúng đã có những việc làm rất cụ thể. Hợp tác xã thường xuyên bàn việc chăm sóc các cháu. Ví dụ: việc mua sắm khăn quàng đỏ cho các cháu, sau khi thấy nhất thiết phải làm sao có khăn quàng đỏ cho các cháu, đảng uỷ chúng tôi đưa vấn đề này ra hợp tác xã bàn. Quần chúng bàn và cho rằng đây là vấn đề chung của toàn dân, các cháu là con em chung của nhân dân, nên hợp tác xã phải lo cho các cháu. Vì la cuối năm, nhân dân không còn phiếu vải, hợp tác xã quyết định trích số tem vải phân thưởng của hợp tác xã ra mua sắm cho các cháu.

Để phòng trừ bệnh mắt hột, bộ phận y tế xã đi kiểm tra khăn mặt của các gia đình trong số 3.800 người dân chỉ có 2.930 khăn mặt, chúng tôi đã bàn việc ưu tiên bán đủ khăn mặt cho các nhóm trẻ, các lớp mẫu giáo và các cháu học sinh. Hoặc để thanh toán nạn lao động quá sức đối

với các cháu, chúng tôi đã chỉ đạo bộ phận y tế kết hợp với hợp tác xã đẩy mạnh việc làm giếng nước trong từng gia đình để các cháu khỏi phải đi gánh nước xa (vì việc gánh nước ở xã chúng tôi chủ yếu là do các cháu làm). Các phụ huynh như cụ Dật, cụ Kiên đã chú ý sửa các nông cụ như cào, cuốc...cho vừa sức vừa tay cầm của các cháu.

Từng gia đình không những chú ý đến việc tạo ra bàn ghế, đèn và sắp xếp chỗ sáng sửa, yên tĩnh cho các cháu học tập; mà còn quan tâm bồi dưỡng sức khoẻ của các cháu, như để lại chuối, đu đủ, trứng gà...cho các cháu, chứ không đem bán hết như trước nữa.

Điều thay đổi quan trọng ở đây là đã dần dần thay đổi được cách nuôi dạy các cháu, hiện tượng đánh chửi con đã giảm rõ rệt. Có những bà, những chị trước đây nổi tiếng về đánh mắng con, nhưng nay đã thay đổi hẳn, đã tổ chức cho các cháu có nếp sống khoa học, như bà An, chị Nga, chị Thu...

Kết quả sau hai năm phát động phong trào chúng tôi thấy việc chăm sóc các cháu đã trở thành công việc của tập thể, không những số cháu ngoan tăng nhanh, mà ngay trong xã viên cũng đoàn kết với nhau chặt chẽ hơn trước, ít thấy những hiện tượng xích mích với nhau, từng gia đình ngày càng gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng ở địa phương.

Ngoài những việc trên, chúng tôi còn chăm lo xây dựng cơ sở vật chất cho trường. từ khi thấy các trường lớp bắt đầu được mở rộng, thấy các cháu ngồi học trong đình, chùa tối tăm và thiếu bàn ghế, đảng uỷ chúng tôi đã quyết định phải tập trung của lãnh đạo và quần chúng vào việc xây dựng trường lớp cho các cháu. Chúng tôi đã hoãn việc xây dựng trụ sở Uỷ ban ban hành chính xã, chuyển vật liệu sang xây dựng trường học và cử đồng chí uỷ viên văn hoá xã hội của uỷ ban xã xuống tổ chức hợp tác xã làm gạch, đi mua vôi, xi măng về xây dựng. Trong một thời gian ngắn đã xây dựng được sáu phòng học rộng rãi thoáng mát.

Tiếp đó, đế quốc Mỹ gây chiến tranh phá hoại, đảng uỷ chúng tôi lại chủ động bàn việc phân tán các lớp học vào từng thôn xóm, tự mình chỉ đạo và động viên quần chúng bỏ công sức ra làm trường lớp và hầm hào cho con em. Chỉ tính riêng việc làm hầm hào, nhân dân xã chúng tôi đã đóng góp tới 2.000 cây tre. Tính từ năm 1961 đến nay, trừ một phần do Nhà nước giúp, nhân dân xã chúng tôi đã đóng góp một số lớn nguyên vật liệu và công sức trị giá khoảng tám vạn đồng vào việc xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường trong xã. Nhờ vậy, chúng tôi đã có đủ trường lớp cho con em mình học hành trong điều kiện bảo đảm an toàn và hợp vệ sinh. Việc đó càng động viên thầy giáo giảng dạy tốt hơn và học sinh học tập tốt hơn.

Tóm lại, trong thời gian qua, đảng bộ chúng tôi đã cố gắng nhiều và phát huy được vai trò lãnh đạo của mình đối với sự nghiệp giáo dục và xây dựng trường học trong xã mình, biết phát huy và kết hợp tác dụng dạy dỗ con em của ba ông thầy: giáo viên, các tổ chức quần chúng và các gia đình. Đảng uỷ chúng tôi, khi có cả đảng bộ, đã bàn kỹ và cụ thể về nhiệm vụ và những biện pháp thực hiện mục tiêu đường lối, phương châm giáo dục của Đảng ở trong nhà trường cũng như ở địa phương. Chính quyền, các tổ chức quần chúng ở xã và nhà trường căn cứ nghị quyết đó mà định ra biện pháp thực hiện cụ thể. Đảng uỷ đi sâu biện pháp thực hiện cụ thể. Đảng uỷ đi sâu chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện đó.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng phải khắc phục những mặt còn yếu như thiếu kiểm tra đôn đốc một cách toàn diện và liên tục trong quá trình chỉ đạo thực hiện, chưa tạo được nhiều hình thức giáo dục phong phú ngoài nhà trường. Chúng tôi sẽ quyết tâm phát triển hơn nữa phong trào toàn dân giáo dục và chăm sóc con em được thể hiện cụ thể trong mấy câu ca dao sau đây:

*Thầy cô: “ba kỹ”, “ba cùng”,
“Hai vừng”, “ba nhớ”, một lòng thi đua,*

Gia đình, “năm tốt” không thua.

Phụ lão “ba giỏi” sớm trưa góp phần

“Anh Bắc-ly, chị Hải-nhân”

mẹ hiền, cha thảo, toàn dân là thầy.

Đoàn, đội giáo dục hằng ngày.

Hợp tác “bốn quản” dựng xây phong trào.

Ba kỹ: Soạn bài kỹ, giảng bài kỹ, chấm bài kỹ

Ba cùng: cùng ăn, cùng làm việc, cùng giáo dục các cháu với nhân dân.

Hai vững: Năm vững thực tế địa phương và tình hình học sinh: nắm vững mục tiêu cấp học, chương trình giảng dạy.

Ba nhớ: Nhớ nhiệm vụ phòng không, nhớ nghiên cứu bài sâu và nhớ mang đồ dùng giảng dạy.

Năm tốt: Sản xuất tốt; chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu tốt; chấp hành chính sách tốt; đoàn kết và giữ vệ si hàng hoá tốt; nuôi dạy con cái tốt.

Ba giỏi: Sắp xếp việc nhà, tham gia sản xuất, thực hành tiết kiệm giỏi; giữ gìn trật tự trị an và phòng không giỏi; tuyên truyền chính sách, dạy dỗ các cháu giỏi.

Bốn quản: Quản lý sản xuất, quản lý tài vụ, quản lý lao động và quản lý giáo dục.